

HỢP TÁC VIỆT-NGA TRONG KHAI THÁC DẦU KHÍ Ở VÙNG BIỂN VIỆT NAM (1950-2020)

TS NGUYỄN MAI PHƯƠNG

Trường Đại học Ngoại thương

Tóm tắt: Năm 2020, tròn 70 năm thiết lập quan hệ Việt Nam - Liên Xô (sau này là Việt Nam - Liên bang Nga). Đây là mối quan hệ hữu nghị, truyền thống, lâu đời và là đối tác chiến lược toàn diện trên nhiều lĩnh vực, trong đó có khai thác dầu khí. Hợp tác khai thác dầu khí có một quá trình lâu dài trải qua các giai đoạn, từ đầu thập niên 80 của thế kỷ XX với sự ra đời của Xí nghiệp Liên doanh Việt - Xô (Vietsovpetro). Đối với Việt Nam, hợp tác Việt - Nga trong khai thác dầu khí góp phần không nhỏ vào việc phát triển kinh tế, khai thác tiềm năng kinh tế biển. Bài viết làm rõ các giai đoạn của quan hệ Việt Nam - Liên Xô, Việt Nam - Liên bang Nga trong hợp tác khai thác dầu khí (1950- 2020).

Từ khóa: Hợp tác Việt- Nga; khai thác dầu khí; vùng biển; Việt Nam

Lịch sử phát triển của ngành công nghiệp dầu khí Việt Nam đã gắn kết chặt chẽ với đất nước Xô viết, đất nước với những con người nông hậu, sẵn sàng hỗ trợ giúp đỡ cho Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, trong đó có khai thác dầu khí. Quá trình hợp tác giữa Việt Nam - Liên Xô (sau này là Liên bang Nga) trong khai thác dầu khí được thực hiện trên ba giai đoạn.

1. Giai đoạn thứ nhất: Giữa năm 1950 đến cuối năm 1970

Trong khoảng thời gian này, Liên Xô bắt đầu dành hỗ trợ kinh tế cho Việt Nam. Năm 1950, Liên bang Xô viết công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và bắt đầu cung cấp sự giúp đỡ về quân sự và kinh tế. Trong lĩnh vực dầu khí, đó là việc cung cấp các sản phẩm dầu mỏ, xây dựng

các kho xăng dầu, bắt đầu đào tạo chuyên gia Việt Nam tại Liên Xô và triển khai công tác tìm kiếm thăm dò địa chất của chuyên gia Xô viết trên địa bàn Việt Nam.

Năm 1955, những chuyên gia dầu mỏ nước Nga Xô viết đầu tiên được Nhà nước cử đi công tác ở Việt Nam. Vào thời điểm đó, bất chấp những khó khăn, Liên Xô đã sẵn sàng cung cấp viện trợ không hoàn trả cho Việt Nam, gửi đến Việt Nam những nhà thiết kế, kỹ sư và công nhân xây dựng dầu khí. Các chuyên gia Liên Xô đã giúp Việt Nam kiến thiết các kho chứa xăng dầu đầu tiên và tuyến đường ống dẫn dầu.

Từ năm 1950 đến năm 1970 với sự tham gia trực tiếp của các chuyên gia Xô viết đã đào tạo cho Việt Nam đội ngũ cán bộ địa chất, địa vật lý, máy khoan, thợ hàn và thợ lắp máy.

Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 244-NQ/TW, ngày 20-8-1975, thành lập Tổng cục Dầu mỏ và Khí đốt, với nhiệm vụ xây dựng nền công nghiệp dầu khí đồng bộ từ thăm dò, khai thác đến chế biến dầu khí, phát huy nội lực và mở rộng hợp tác quốc tế... Bộ Chính trị đã chỉ đạo ký Hiệp định Hợp tác chiến lược với Liên Xô trong khai thác dầu khí trên một số lô ở thềm lục địa phía nam Việt Nam. Quyết sách quan trọng này đã tạo bước ngoặt lịch sử, mở đầu mối quan hệ hợp tác chiến lược chặt chẽ giữa Việt Nam và Liên Xô (sau này là Liên bang Nga) trong khai thác dầu khí trên vùng biển Việt Nam.

Ngày 17-12-1979, Việt Nam chính thức đề nghị Liên Xô giúp xây dựng ngành công nghiệp Dầu khí Việt Nam và hợp tác khai thác dầu khí tại thềm lục địa phía Nam của Việt Nam.

2. Giai đoạn thứ hai: 1980-1990

Giữa tháng 4-1980, ý tưởng thành lập một liên doanh Việt - Xô trên cơ sở bình đẳng và hỗ trợ vốn vay cho Việt Nam đã chính thức được công bố.

Ngày 17-4-1980, trong cuộc gặp gỡ với ông Y. V. Zaitsev và các chuyên gia, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã phát biểu rằng: Với mục tiêu nhanh chóng tiến hành phát triển các mỏ dầu trên thềm lục địa miền Nam Việt Nam, phía Việt Nam sẵn sàng tạm dừng khởi công xây dựng các công trình quốc gia khác để tập trung lực lượng vào vấn đề chính này¹.

Ngày 3-7-1980, tại Điện Kremlin, dưới sự chứng kiến của Tổng Bí thư L. I. Brezhnev và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng A. N. Kosygin của Liên Xô, Tổng Bí thư Lê Duẩn và Thủ tướng Phạm Văn Đồng của Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch Nhà nước của hai nước là N. K. Baibakov và Nguyễn Lam đã ký Hiệp định về việc hợp tác tiến hành thăm dò địa chất và khai thác dầu, khí tại thềm lục địa phía Nam Việt Nam. Đây là một thỏa thuận khung, xác định quan điểm nguyên tắc của hai nước. Theo các điều khoản của Hiệp định, tới cuối năm 1980, phía Liên Xô sẽ

đưa ra các dự thảo Hiệp định về việc thành lập một xí nghiệp liên doanh và các điều lệ hoạt động.

Ngày 19-6-1981, lễ ký kết Hiệp định giữa Chính phủ Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết và Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thành lập Xí nghiệp Liên doanh Việt - Xô (Vietsovpetro) tiến hành thăm dò địa chất và khai thác dầu khí ở thềm lục địa phía Nam của Việt Nam. Hiệp định được ký kết là một bước ngoặt cho sự phát triển ngành công nghiệp dầu khí của Việt Nam.

Ngày 4-6-1982, Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô ban hành Nghị quyết về các biện pháp bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ từ phía Liên Xô, liên quan tới thỏa thuận Việt - Xô về việc thành lập Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro để tiến hành khảo sát địa chất và khai thác dầu khí ở thềm lục địa miền Nam Việt Nam². Nghị quyết đề cập tới việc thực hiện một cách đồng bộ các nghĩa vụ. Đặc biệt, Nghị quyết nêu rõ: Giai đoạn năm 1983-1984 phải hoàn thành việc sản xuất tại Liên Xô các chân đế khoan của giàn khoan cố định trên biển thứ ba và thứ tư, cung cấp khối module giàn khoan cố định thứ ba cho Việt Nam, đồng thời nghiên cứu việc vận chuyển trực tiếp, không cần chuyển tải, bảo đảm cung cấp dịch vụ hàng không cho công việc tại mỏ dầu, xây dựng trạm liên lạc vệ tinh "Intersputnik", cho phép mua các phụ tùng thay thế và nguyên liệu ở các nước thứ ba trong trường hợp có nhu cầu, cũng như tiến hành sửa chữa những tàu mua theo con đường nhập khẩu và một số biện pháp khác.

Trong năm 1982, các thiết bị khác nhau từ Liên Xô đã được chuyển tới thành phố Vũng Tàu, bao gồm 111 xe vận tải các loại và thiết bị làm đường, 4 nghìn tấn kim loại cán, hơn 4 nghìn tấn vật liệu bôi trơn, hơn 6 nghìn tấn xi măng, 1.350 tấn ống đẽ lấp cụm cọc móng của giàn khoan cố định trên biển, ngoài ra còn có tủ lạnh và điều hòa không khí, thiết bị gia dụng để bảo đảm cuộc sống và hoạt động của những chuyên gia đầu tiên của Vietsovpetro. Trong

giai đoạn từ năm 1982 đến năm 1985, 350 nghìn tấn thiết bị khác nhau, nguyên liệu và nhiên liệu, gần 250 các loại xe cộ và thiết bị làm đường, 20 máy móc phục vụ cho giàn khoan nổi trên biển, đã được đưa từ Liên Xô tới các công trình thuộc Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro. Chi phí trong giai đoạn các năm 1981-1985 là 360 triệu rúp chuyển nhượng³.

Số lượng chuyên gia Liên Xô tham gia khai thác dầu khí tại Việt Nam không ngừng tăng lên. Từ năm 1982 đến năm 1986 đã có 4.933 chuyên gia Liên Xô được cử sang Việt Nam công tác để thực hiện các công việc về khai thác nguồn tài nguyên dầu khí ở thềm lục địa miền Nam Việt Nam, trong đó có 2.082 người trực tiếp làm việc tại Vietsovpetro, còn 2.851 người làm trong các tổ chức thực hiện hợp đồng thầu⁴.

Với những nỗ lực không ngừng của Việt Nam và Liên Xô, đến năm 1987 Vietsovpetro có được những tấn dầu công nghiệp đầu tiên là 235.700 tấn dầu với tổng giá trị hợp đồng là 31 triệu USD⁵. Đây là những con số có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với lãnh đạo hai quốc gia và đội ngũ chuyên gia, kỹ sư, công nhân trực tiếp làm công việc khai thác dầu khí.

3. Giai đoạn thứ ba: 1991 - 2020

Quá trình “cải tổ” của Liên Xô và “đổi mới” tại Việt Nam những năm 1986 - 1990 đã tác động đến ngành dầu khí của cả hai quốc gia. Trước tình hình đó, Chính phủ hai bên đã tiến hành đàm phán và đi đến thỏa thuận sửa đổi nội dung của Hiệp định Việt - Xô, năm 1981. Ngày 16-7-1991, tại Hà Nội đại diện hai chính phủ đã ký kết Thỏa thuận mới Liên Chính phủ về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí trên thềm lục địa miền Nam Việt Nam trong khuôn khổ Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro.

Ngày 26-12-1991 Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết chính thức chấm dứt tồn tại bởi bản tuyên bố số 142-H của Xô viết Tối cao, những

chương cũ trong lịch sử hợp tác dầu khí giữa Liên Xô và Việt Nam đã khép lại, một chương hợp tác dầu khí mới giữa Liên bang Nga và Việt Nam được mở ra.

Từ ngày 14 đến 21-12-1992, đã diễn ra phiên họp thứ nhất của Ủy ban Liên chính phủ Nga - Việt về kinh tế, khoa học và kỹ thuật. Ngày 27-5-1993, đại diện hai nước đã ký một thỏa thuận về việc kế thừa của Liên bang Nga trong liên doanh và lúc này đã trở thành Xí nghiệp Liên doanh Việt - Nga (Vietsovpetro).

Ngày 24-11-1997, Việt Nam và Liên bang Nga ra Tuyên bố về việc thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại và khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực thăm dò địa chất, trong đó khẳng định: Chính phủ Liên bang Nga và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khẳng định mong muốn mở rộng hợp tác trong thăm dò địa chất và khai thác dầu khí ở thềm lục địa Việt Nam.

Tháng 11-2006, tại Hà Nội, Tổng thống Liên bang Nga V.Putin và Chủ tịch nước Việt Nam đã ký Tuyên bố chung về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí. Văn kiện mang nội dung thỏa thuận về tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ Vietsovpetro.

Năm 2008, trong chuyến thăm của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết sang Liên bang Nga, tổng thống D.Medvedev khẳng định: Đối với Nga, Việt Nam là một trong những đối tác tin cậy tại khu vực Đông Nam Á và là nước duy nhất tại khu vực này mà người đứng đầu Nhà nước Liên bang Nga đã hai lần đến thăm. Hai Chính phủ đã ký kết 12 văn kiện hợp tác quan trọng trên các lĩnh vực mà hai bên cùng quan tâm, trong đó có thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí trên cơ sở Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro.

Ngày 27-12-2010, tại Hà Nội, đại diện hai Chính phủ Việt Nam và Liên bang Nga đã ký kết Hiệp định

về việc tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí trong khuôn khổ Liên doanh Việt - Nga (Vietsovpetro), mở ra giai đoạn hoạt động, phát triển mới của Vietsovpetro đến năm 2030.

Giai đoạn từ năm 1991 đến năm 2020, quan hệ giữa Việt Nam và Liên bang Nga ngày càng có những bước tiến quan trọng trong hợp tác khai thác dầu khí. Điều đó được thể hiện thông qua các Tuyên bố chung ra đời, các Hiệp định được ký kết và sản lượng khai thác dầu khí của Việt Nam ngày càng gia tăng.

4. Một số kết quả đạt được

Thực hiện các Hiệp định Liên Chính phủ Việt - Xô, Việt - Nga và các Nghị định liên quan, hợp tác khai thác dầu khí hai nước có những bước tiến quan trọng, biểu hiện qua kết quả đạt được của Liên doanh dầu khí Vietsovpetro:

Một là, thực hiện một khối lượng rất lớn công tác thăm dò địa chất dầu khí trên thềm lục địa Việt Nam. Khảo sát 115 nghìn km tuyến địa chấn, trong đó có 71 nghìn km tuyến địa chấn không gian 3 chiều; hoàn thành thi công 71 giếng khoan thăm dò và 327 giếng khai thác với tổng cộng 1.629 km mét khoan, gần bằng khoảng cách đường bộ từ Hà Nội đến TP. Hồ Chí Minh⁶. Phát hiện 3 mỏ dầu có trữ lượng công nghiệp là Bạch Hổ, Rồng và Đại Hùng. Kết quả công tác tìm kiếm, thăm dò dầu khí của Vietsovpetro có ý nghĩa quyết định mở ra một giai đoạn phát triển mới của ngành công nghiệp dầu khí nước nhà, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước khai thác dầu đứng thứ ba ở Đông Nam Á.

Hai là, xây dựng một tổ hợp tương đối hoàn chỉnh các công trình bờ, kho cảng đảm bảo cung ứng dịch vụ cho các hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển dầu khí. Hoàn thành khảo sát, thiết kế, xây lắp và đưa vào hoạt động trên mỏ Bạch Hổ và mỏ Rồng hệ thống công nghệ liên hoàn để duy trì khai thác dầu, khí bao gồm 14 giàn khai thác cố

định, 17 giàn nhẹ, 2 giàn công nghệ trung tâm, 2 giàn nén khí, 2 giàn bơm ép nước duy trì áp suất vỉa, 4 trạm rót dầu trên biển và 520 km đường ống ngầm nội bộ⁷.

Ba là, phát hiện và đưa vào khai thác thân dầu trong đá móng granit nứt nẻ mỏ Bạch Hổ với trữ lượng lớn, Vietsovpetro có công đầu tìm ra và khẳng định một loại thân dầu mới phi truyền thống trong công nghiệp dầu khí thế giới, làm thay đổi quan điểm tìm kiếm thăm dò, khai thác dầu khí ở Việt Nam và trong khu vực. Vietsovpetro đã đi đầu sáng tạo và áp dụng các giải pháp công nghệ phù hợp để khai thác dầu trong đá móng một cách hoàn toàn mới, chưa từng gặp trên thế giới, đóng góp rất đáng kể cho khoa học dầu khí thế giới.

Bốn là, đã khai thác trên 193 triệu tấn dầu thô, chiếm tỷ trọng 76% sản lượng khai thác toàn ngành. Tổng doanh thu bán dầu thô đạt 54,3 tỷ USD, nộp ngân sách Nhà nước và lợi nhuận của phía Việt Nam gần 34,4 tỷ USD, lợi nhuận phía Nga đạt 8,8 tỷ USD. Bên cạnh đó, Vietsovpetro đã cung cấp vào bờ không thu tiền trên 23 tỷ m³ khí đồng hành (tương đương trên 4,0 tỷ USD) cho phía tham gia Việt Nam, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh lương thực, tạo điều kiện ổn định và phát triển kinh tế-xã hội của đất nước⁸.

Năm là, thông qua hoạt động thực tiễn, Vietsovpetro đã đào tạo được một đội ngũ đông đảo các cán bộ quản lý, kỹ sư có trình độ cao và công nhân lành nghề trong nhiều lĩnh vực như tìm kiếm thăm dò, thiết kế xây dựng, vận hành khai thác dầu khí. Hiện nay, cán bộ và chuyên gia Việt Nam đã làm chủ công nghệ, quản lý và điều hành hiệu quả các công trình nghiên cứu khoa học và sản xuất, thay thế được nhiều chuyên gia Nga trong Vietsovpetro. Hầu hết các chức danh trong Ban tổng giám đốc, giám đốc các xí nghiệp thành viên, các trưởng phòng/ban thuộc bộ máy điều hành đều do phía Việt Nam đảm nhận.

Sáu là, Vietsovpetro là đơn vị tiên phong trong ngành dầu khí về áp dụng rộng rãi nhiều giải pháp kỹ thuật - công nghệ tiên tiến, sử dụng thiết bị công nghệ hiện đại vào sản xuất như khoan ngang, khoan xiên, các chương trình phần mềm chuyên dụng,... nên đạt hiệu quả kinh tế cao. Đặc biệt, bằng biện pháp bơm ép nước để bảo tồn áp suất vỉa đã tăng hệ số thu hồi dầu khí từ 18% lên trên 40% đối với tầng móng. Đồng thời, là đơn vị có hoạt động sáng kiến - sáng chế mạnh nhất Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam. Liên tục trong 3 thập kỷ qua, trong Vietsovpetro đã có hàng nghìn sáng kiến được áp dụng, mang lại hiệu quả kinh tế nhiều chục triệu đô la Mỹ. Một số công trình tiêu biểu đã đoạt giải cao tại cuộc thi Sáng tạo khoa học - công nghệ toàn quốc và của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới.

Bảy là, hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí cho bên ngoài ngày càng mở rộng, khẳng định thương hiệu Vietsovpetro có uy tín cao trong nước và nước ngoài. Hàng năm bằng việc tận dụng kinh nghiệm, năng lực các thiết bị hiện có, Vietsovpetro đã thực hiện các công trình trọng điểm quốc gia như đường ống dẫn khí PM3-Cà Mau, đang triển khai thi công đường ống khí Lô B-Ô Môn, v.v.. Đặc biệt, trong những năm gần đây, Vietsovpetro đã tích cực phát triển dịch vụ kết nối và vận hành khai thác các mỏ lân cận lô 09-1 nhằm tận dụng tối đa công suất của hệ thống công nghệ hiện có trên mỏ của Vietsovpetro như vận hành khai thác mỏ Cá Ngừ Vàng (Công ty Hoàn Vũ) và mỏ Đồi Mồi (công ty VRJ). Lần đầu tiên, Vietsovpetro đã xây lắp và phóng thành công chân đế giàn khai thác Đại Hùng và định vị ở chiều sâu trên 100 mét nước, chứng tỏ năng lực to lớn của mình trong lĩnh vực xây dựng công trình dầu khí ở vùng nước sâu, xa bờ.

Tám là, nhiều tập đoàn dầu khí lớn nhất của Liên bang Nga đã hợp tác với Petrovietnam như: Gazprom, Rosneft, Zarubezhneft, Lukoil và TNK - BP, ... Các doanh nghiệp cũng đã có những đóng

góp tích cực vào khai thác dầu khí tại Việt Nam như: Gazprom đã có những phát hiện quan trọng ở mỏ Báo Vàng, Báo Trắng, Báo Đen thuộc lô 112, 113 bể Phú Khánh thềm lục địa Việt Nam. Từ năm 2008 đến năm 2019, Vietgazprom đã triển khai công tác tìm kiếm thăm dò dầu khí ở các lô 129, 130, 131, 132. Đây là những khu vực nước sâu, công tác thăm dò gặp nhiều khó khăn; Rosneft cũng tham gia vào lô 06-1 và đường ống khí Nam Côn Sơn và là nhà điều hành. Hệ thống đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn là đường ống hai pha dài nhất thế giới, gồm 400 km đường ống dưới biển, trên bờ và trạm xử lý khí tại Dinh Cố và có vai trò chiến lược đối với nền kinh tế Việt Nam, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Khí và Condensate được khai thác từ mỏ Lan Tây và Lan Đỏ của Rosneft với sản lượng khai thác cộng dồn đến hết ngày 31-12-2014 xấp xỉ 45 bcm (44,91) và 18,2 triệu thùng condensate⁹.

Sự hợp tác toàn diện của hai nước, với sự giúp đỡ chân thành, nhiệt tình của các chuyên gia, kỹ sư Nga, Việt Nam từ chỗ khai thác được những tấn dầu thô đầu tiên, đến nay Việt Nam đã trở thành nước khai thác dầu đứng thứ ba ở Đông Nam Á và đứng vào trong nhóm các nước xuất khẩu dầu trên thế giới. Sự hợp tác Việt - Nga trong khai thác dầu khí 70 năm qua đã góp phần đáng kể củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, truyền thống tốt đẹp đó của hai nước trên tinh thần quan hệ đối tác chiến lược toàn diện.

1, 2, 3, 4. Vovk V. S., Osmanov V. G., Evdoshenko Yu. V. : *Đường tới kho báu rồng vàng*, Nxb Gazprom EP International, 2018, tr. 87, 152, 153, 250

5, 6, 7. <http://www.pnv.vn>

8. Vũ Đình Hòa, Nguyễn Hoàng Giáp: *Hợp tác chiến lược Việt- Nga: Những quan điểm, thực trạng và triển vọng*, Nxb CTQG, H, 2008, tr.103

9. <https://petrovietnam.petrotimes.vn/hop-tac-dau-khi-diem-sang-trong-quan-he-huu-nghi-viet-nam-lb-nga-537167.html>.